

2. Nội dung chi theo nhiệm vụ, kế hoạch năm học: *Kèm phụ lục chi tiết đính kèm.*

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu trưởng các phòng chuyên môn thực hiện nghiêm túc theo dự toán được phân khai trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện có phát sinh theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của cơ quan cấp trên, cần báo cáo Ban Giám đốc điều chỉnh phù hợp.

Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Lưu: VP, KHTC.

GIÁM ĐỐC

(Kèm theo phân khai kinh phí số 2624/SGDDĐT-KHTC ngày 04 tháng 8 năm 2021)

Đơn vị tính: 1000 đồng

Số tt	Nội dung công việc	Nhu cầu kinh phí năm 2021 của các phòng	Phân bổ theo dự toán kinh phí được giao	Ghi chú
I	PHÒNG GIÁO DỤC MẦM NON	470.000	470.000	
1	Kinh phí tham dự tập huấn tại trung ương (Bộ GDĐT)	80.000	80.000	
2	Tổ chức tập huấn lại các nội dung của Bộ GDĐT tại địa phương	90.000	90.000	
3	Tổ chức các hội thi trong năm (hội thi Aerobic mầm non)	100.000	100.000	Năm 2021 đã tổ chức hội thi Aerobic và hội giảng tỉnh với tổng kinh phí 1500000
4	Chi phí tổ chức, thuê phương tiện, tài liệu nghiên cứu, văn phòng phẩm, công tác phí...	100.000	100.000	
5	Tạp chí GDMN (8 SỐ/NĂM)	40.000	40.000	
6	Tổ chức các chuyên đề trong năm	40.000	40.000	
7	Thực hiện công tác chuyên môn theo chỉ đạo đột xuất	20.000	20.000	
II	PHÒNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC	559.000	559.000	
1	Hội giảng vòng tỉnh	115.000	115.000	Đã thực hiện xong
2	Hội thi Vở sạch - Chữ đẹp	37.000	37.000	Đã thực hiện xong
3	Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi	33.000	33.000	
4	Văn phòng phẩm	4.000	4.000	
5	Hợp đồng xe công tác cơ sở	40.000	40.000	
6	Công tác phí đi công tác cơ sở	10.000	10.000	
7	Sửa chữa nhỏ công cụ làm việc	10.000	10.000	
8	Kinh phí tổ chức tập huấn chuyên môn tiểu học (cấp tỉnh)	80.000	80.000	
9	Kinh phí dự hội nghị tập huấn do Bộ Giáo dục tổ chức	130.000	130.000	Có báo cáo hội thảo Bộ
10	Sách và tài liệu phục vụ công tác chuyên môn	100.000	100.000	
III	PHÒNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC	19.873.908	4.139.000	
1	Cuộc thi KHKT cấp tỉnh	139.662	140.000	đã thực hiện với kinh phí 139.662
2	Cuộc thi KHKT cấp quốc gia	20.000	44.000	đã thực hiện với kinh phí 43.660
3	Hội thao QPAN học sinh cấp tỉnh	140.000	105.000	đã thực hiện với kinh phí 105.290
4	Hội giảng vòng tỉnh khối GDTX	27.000	14.000	đã thực hiện với kinh phí 14.060

Số tt	Nội dung công việc	Nhu cầu kinh phí năm 2021 của các phòng	Phân bổ theo dự toán kinh phí được giao	Ghi chú
5	In chứng nhận hoàn thành chương trình BDTX năm 2020 của CBQL và GV	9.000	9.000	
6	Hội thảo về công tác ôn thi tốt nghiệp THPT	70.000	36.000	đã thực hiện với kinh phí 36.329
7	Hội giảng vòng tỉnh cấp THCS	200.000	205.000	đã thực hiện với kinh phí 205.059
8	Hội khỏe Phù đổng toàn quốc giai đoạn 1 tại Đắk Lắk	1.000.000		Không thực hiện trong năm 2021
9	Kinh phí các hoạt động lựa chọn SGK	350.000	90.000	Không có quy định, chỉ thanh toán nước uống, VPP..
10	Hội nghị triển khai thực hiện Thông tư 22/2020/TTBGD-ĐT ngày 06/8/2020 về đánh giá, xếp loại đơn vị học tập (Nước uống, hội trường, tài liệu theo thực tế, số người, số ngày)	10.000		Không thực hiện trong năm 2021
11	Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định 489/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng (Nước uống, hội trường, tài liệu theo thực tế, số người, số ngày)	10.000		Không thực hiện trong năm 2021
12	Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng (Nước uống, hội trường, tài liệu theo thực tế, số người, số ngày)	10.000		Không thực hiện trong năm 2021
13	Triển khai thực hiện công tác học sinh sinh viên 2021	50.000		Không thực hiện trong năm 2021
14	Mua tài liệu phục vụ đổi mới chương trình giáo dục và hỗ trợ các hoạt động dạy và học ở trường trung học	300.000	200.000	Giảm mức thấp nhất, chuyển cơ sở đặt mua
15	Dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, ... của Bộ GDĐT	100.000	50.000	Giảm HN trực tiếp...
16	Triển khai các hội nghị nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ, giáo viên trung học các môn Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, Tin học, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật, GD kỹ năng sống cấp THCS	300.000	150.000	Cắt giảm, phân kỳ cho năm sau thực hiện
17	Triển khai các hội nghị nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ, giáo viên trung học các môn Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, Tin học, GDCD, GD kỹ năng sống cấp THPT	200.000	100.000	Cắt giảm, phân kỳ cho năm sau thực hiện
18	Bồi dưỡng các Module 3, 4, 5 cho CBQL, Gv các cấp THCS và THPT	2.042.496		Nguồn khác
19	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL và GV (Trung học phổ thông)	877.500		Nguồn khác
20	Kiểm tra công tác học tập cộng đồng	25.000	15.000	Cắt giảm, tiết kiệm

Số tt	Nội dung công việc	Nhu cầu kinh phí năm 2021 của các phòng	Phân bổ theo dự toán kinh phí được giao	Ghi chú
21	Kiểm tra trung tâm ngoại ngữ, tin học	25.000	15.000	Cắt giảm, tiết kiệm
22	Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục	25.000	15.000	Cắt giảm, tiết kiệm
23	Hội khỏe Phù đổng toàn quốc giai đoạn 2 tại Nam Định	800.000	43.000	đã thực hiện với kinh phí 42.460
24	Tổ chức các giải TDTT cấp tỉnh	250.000	200.000	Cắt giảm, tiết kiệm
25	Tổ chức thi nghề phổ thông	120.000		Phân kỳ năm học sau, năm tài chính 2022
26	Triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 khối GDTX	100.000		Không thực hiện
27	Bồi dưỡng nâng chuẩn CBQL, GV mầm non năm 2021	1.755.000		Đề án riêng, TCCB thực hiện
28	Bồi dưỡng kiến thức Khởi nghiệp	150.000		Không thực hiện trong năm 2021
29	Tài liệu bồi dưỡng kiến thức Khởi nghiệp	30.000	30.000	
30	Tập huấn bồi dưỡng dạy kiến thức kỹ năng sống cho giáo viên	50.000		Không thực hiện trong năm 2021
31	Mua bộ đề thi tin học	500.000		Khó thực hiện, vướng thủ tục
32	Tập huấn do Bộ GDĐT tổ chức (Khối GDTX)	50.000	30.000	
33	Hội thao QPAN học sinh toàn quốc và hội thi giáo viên giỏi toàn quốc	250.000		
34	Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi	250.000	180.000	đã thực hiện với kinh phí 178.966
35	Hội giảng vòng tỉnh cấp THPT	60.000	60.000	
36	Bồi dưỡng HS giỏi dự thi vòng quốc gia	600.000	600.000	
37	Bồi dưỡng GV dạy liên môn KHTN và KHXH lớp 6	8.878.250	1.708.000	
38	Bồi dưỡng chính trị hè theo đề xuất của Ban Tuyên giáo	100.000	100.000	
IV	THANH TRA SỞ	294.000	294.000	
1	Chi phí dự hội nghị ngoài tỉnh, tổ chức đoàn học tập kinh nghiệm	50.000	50.000	
2	Công tác trong tỉnh	20.000	20.000	
3	Chi phí tổ chức các hội nghị (nhiệm vụ năm học, các lớp tập huấn nghiệp vụ....)	50.000	50.000	
4	Bồi dưỡng tiếp công dân	12.000	12.000	
6	Thanh tra thi	150.000	150.000	
7	Sửa chữa, bơm mực máy in	4.000	4.000	
8	Văn phòng phẩm	8.000	8.000	

Số tt	Nội dung công việc	Nhu cầu kinh phí năm 2021 của các phòng	Phân bổ theo dự toán kinh phí được giao	Ghi chú
V	VĂN PHÒNG SỞ	1.797.210	1.642.210	
1	Kinh phí khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh năm học 2019 - 2020: <i>(Dự kiến quyết định Công nhận CSTĐ tỉnh có cuối tháng 3/2021).</i>	192.210	192.210	Đã thực hiện
2	Kinh phí mua tài liệu tuyên truyền, sách tuyên truyền	150.000	95.000	Tiết kiệm, cắt giảm
3	Kinh phí tập huấn, kiểm tra, khen thưởng chuyên đề, đột xuất	450.000	450.000	
4	Sửa chữa xe ô tô	30.000	30.000	
5	Sửa máy phô tô, sửa chữa nhỏ cơ quan	100.000		Không sử dụng được nguồn này
6	Kinh phí sửa máy vi tính, bơm mực, thay dây mạng	20.000	20.000	
7	Kinh phí bồi dưỡng Ban Chi đạo phổ cập	20.000	20.000	
8	Kinh phí bồi dưỡng Ban Chi đạo thi tốt nghiệp THPT quốc gia	60.000	60.000	Đang thực hiện
9	Kinh phí xét duyệt, khen thưởng sáng kiến	170.000	170.000	
10	Kinh phí khen thưởng học sinh đạt giải Lê Quý Đôn	150.000	150.000	Đang thực hiện
11	Kinh phí Đề án khảo sát sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công	40.000	40.000	
12	Kinh phí thực hiện Đề án và Tổng kết Đề án phổ biến giáo dục pháp luật năm 2021	230.000	230.000	Gồm kinh phí khen thưởng
13	Kinh phí tổ chức lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	40.000	40.000	
14	Kinh phí đi kiểm tra, thẩm định hồ sơ khen thưởng thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”	15.000	15.000	
15	Kinh phí thực hiện CCHC năm 2021	130.000	130.000	Theo phê duyệt của UBND tỉnh
VI	TỔ CHỨC CÁN BỘ	676.000	176.000	
1	Mua văn phòng phẩm	10.000	10.000	
2	Mua trang thiết bị, sửa chữa thiết bị phục vụ công tác	10.000	10.000	
3	Xét tuyển viên chức trực thuộc Sở	70.000	70.000	
4	Kiểm tra chuyên đề công tác tổ chức cán bộ	8.000	8.000	
5	Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác nữ	20.000	20.000	
6	Dự hội nghị, hội thảo, tập huấn do Trung ương triệu tập	20.000	20.000	
7	Tham quan học tập kinh nghiệm về công tác cán bộ	18.000	18.000	

Số tt	Nội dung công việc	Nhu cầu kinh phí năm 2021 của các phòng	Phân bổ theo dự toán kinh phí được giao	Ghi chú
8	Tổ chức hội nghị tập huấn cho cơ sở	20.000	20.000	
9	Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2021	100.000		Chuyển sang năm 2022 thực hiện
10	Bồi dưỡng cán bộ quản lý khối THPT	200.000		Chuyển sang năm 2022 thực hiện
11	Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp hạng II khối THPT	200.000		Chuyển sang năm 2022 thực hiện
VII	KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	230.000	229.090	
1	Văn phòng phẩm	35.000	35.000	
2	Công cụ làm việc	20.000	20.000	
3	Đi công tác ngoài tỉnh	20.000	20.000	
4	Hội nghị triển khai kế hoạch	10.000	10.000	
5	Photo tài liệu các đề án, kế hoạch	25.000	25.000	
6	Bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán	20.000	20.000	
7	Thực hiện chuyên đề quản lý tài chính giáo dục	30.000	30.000	
8	Tài liệu hướng dẫn, tham khảo chuyên ngành	20.000	20.000	
9	Kinh phí tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức về chính sách thuế	40.000	40.000	
10	Duy trì phần mềm kế toán, quản lý tài sản...	10.000	9.090	
IIX	KHẢO THI-CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	6.318.000	4.915.700	
1	Thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS vòng tỉnh năm học 2020-2021	115.000	115.000	
2	Biên soạn Cấu trúc đề thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS vòng tỉnh			
3	Biên soạn đề thi minh họa Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021			
4	Kiểm tra học kì 2 năm học 2020-2021	40.000	40.000	
5	Tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021 – 2022	800.000	800.000	
6	Tổ chức thi tốt nghiệp THPT năm học 2021	2.400.000	2.400.000	Xem lại số này thấp hơn số báo cáo
7	Thi chọn học sinh giỏi lớp 12 THPT vòng tỉnh năm học 2021-2022	170.000	170.000	
8	Hoàn chỉnh bằng tốt nghiệp THPT năm học 2020-2021	60.000	60.000	
9	In Sổ Gốc cấp bằng tốt nghiệp THPT, Sổ Gốc cấp bằng tốt nghiệp THCS			
10	Trang bị bao bì phục vụ các kỳ thi, kiểm tra	94.000	94.000	
	Trang bị các thùng chứa đề thi phục vụ thi tốt nghiệp THPT 2021	24.000	24.000	

Số tt	Nội dung công việc	Nhu cầu kinh phí năm 2021 của các phòng	Phân bổ theo dự toán kinh phí được giao	Ghi chú
11	Trang bị phần mềm quản lí ngân hàng câu hỏi và trộn đề thi trắc nghiệm McMIX-Pro cho các trường THPT			
12	Kiểm tra học cuối kì - học kỳ 1 năm học 2021-2022	40.000	40.000	
13	Thi chọn học sinh giỏi Quốc gia THPT năm 2021	200.000	200.000	
	Trang bị máy Scanner, thiết bị phục vụ thi THPT quốc gia năm 2020			
	Bảo trì, sửa chữa các thiết bị phục vụ cho các kỳ thi năm 2021	90.000		Không sử dụng được nguồn này
	II. Công tác kiểm định			
1	Tổ chức tập huấn đánh giá ngoài và công nhận trường chuẩn quốc gia	75.000	75.000	
	Trang bị phần mềm kiểm định CLGD cho các trường THCS	800.000	556.700	
2	Trang bị phần mềm kiểm định CLGD cho các trường THPT		40.500	
3	Kinh phí duy trì phần mềm kiểm định CLGD đối với ngành học mầm non	400.000	220.500	
4	Tổ chức các đoàn đánh giá ngoài cơ sở giáo dục	50.000	50.000	
	III. Công nghệ thông tin			
1	Xây dựng phòng họp trực tuyến tại các huyện, thị xã, thành phố			
	Số hóa văn bản, chứng chỉ	900.000		Không sử dụng được nguồn này
2	Sửa chữa, thay dây, thay thiết bị hệ thống mạng Lan Sở.	10.000		Không sử dụng được nguồn này
	IV. Tổ chức hội nghị			
1	Chi phí tổ chức, tham dự các hội nghị (nhiệm vụ năm học, hội nghị thi và tuyển sinh, các lớp tập huấn nghiệp vụ....)	50.000	30.000	Giảm, tiết kiệm, trực tuyến
(a)	Tổng cộng từ I đến IIX	30.218.118	12.425.000	
(b)	Dự toán UBND tỉnh giao năm 2021	13.950.000	13.950.000	
(c)	Chi tiết kiệm	1.525.000	1.525.000	
(d)	Số được chi năm 2021 (b - c)	12.425.000	12.425.000	